

CÔNG TY CỔ PHẦN LEAPTECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LEAPTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LEAPTECH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LEAPTECH JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108301933

3. Ngày thành lập: 31/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

tầng 6 tòa nhà Sannam, số 78 Duy Tân, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet	6190
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
4.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
5.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet, thẻ trò chơi	4610
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

14.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (theo quy định của pháp luật) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9000
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Nghiên cứu thị trường (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
16.	Đại lý du lịch	7911
17.	Sao chép bản ghi các loại	1820
18.	Xây dựng nhà các loại	4100
19.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
20.	Xây dựng công trình công ích	4220
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê	4290
22.	Phá dỡ	4311
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh	4329
25.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Kinh doanh trò chơi điện tử. + Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9329(Chính)
26.	Điều hành tua du lịch	7912
27.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
28.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
29.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (Trừ thiết kế nội thất)	7410
31.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
32.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33.	In ấn	1811
34.	Lập trình máy vi tính	6201
35.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817

36.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các tòa nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá. + Lợp mái bao phủ tòa nhà.	4390
38.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: xuất bản các phần mềm làm sẵn như: Hệ thống điều hành; kinh doanh và các ứng dụng khác; chương trình trò chơi máy vi tính.	5820
39.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2620
40.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
41.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH TÙNG	105-G22 khu tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	10,000	012752672	
			Tổng số	60.000	600.000.000	10,000		
2	NGUYỄN MẠNH CUÔNG	thôn Bảo Lộc, Xã Võng Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	10,000	017034883	
			Tổng số	60.000	600.000.000	10,000		

3	LÊ ĐÌNH TÙNG	số 30/1 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	480.000	4.800.000.000	80,000	038085000189	
			Tổng số	480.000	4.800.000.000	80,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ĐÌNH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/11/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038085000189

Ngày cấp: 11/10/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 30/1 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 30/1 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội